

Bản án số: 114/2018/HS-ST

Ngày 29 - 8 - 2018.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lang Thị Duyên.

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đ Thi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Lý;

Bà Hoàng Thị Hương;

Ông Nguyễn Hồ Cảnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đậu Thị Bích Thủy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:***  
Ông Lê Đ Việt Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Học Văn Đ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/10/1961 tại huyện TD, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản X, xã TS, huyện Th, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hoá: Không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Học Văn M và bà Học Thị M (đều đã chết); anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Mai Thị Ng và 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2018 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Học Văn Đ: Luật sư Võ Văn Đ1 - Văn phòng luật sư HT, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An do Tòa án chỉ định. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10/2004, La Văn Q đưa cho La Văn Ng và Lô Văn H1 60.000.000đ để Ng và H1 đi mua thuốc phiện về bán kiếm lời. Ng và H1 đến nhà Lô Văn M ở bản X, xã HD, huyện TD, tỉnh Nghệ An để nhờ M2 dẫn đi mua thuốc phiện.

M2 đưa Ng và H1 đến nhà Học Văn Đ ở cùng bản để nhờ Đ dẫn đường, tại nhà Đ, M2 nói “có biết chỗ mô bán thuốc phiện không dẫn chúng tôi đi mua”, Đ nói biết và đồng ý dẫn đường đưa M2, Ng, H1 đi mua thuốc phiện. Khoảng 04 giờ sáng ngày hôm sau, Đ mang theo 01 khẩu súng sấm lét, đèn pin và đi đầu dẫn đường đưa H1, Ng, M2 đi băng rừng đến huyện Sầm Tó, tỉnh Hòa Bình nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào gặp người đàn ông dân tộc H'Mông để mua thuốc phiện. La Văn Ng và Lô Văn H1 mua của người này 12 kg thuốc phiện với số tiền 53.000.000đ. Sau khi mua được thuốc phiện, Đ, Ng, H1, M2 đi về bản X, xã HD và Ng trả cho Đ 250.000đ tiền công dẫn đường. La Văn Ng, Lô Văn H1 thuê Vi Văn Tần dùng xe máy chở 12kg thuốc phiện về nhà La Văn Q ở Bản Cửa Rào 1, xã Xá Lượng, huyện TD, Nghệ An. La Văn Q đã bán 12kg thuốc phiện cho Trần Văn Nghị, trú tại xóm 7B, xã Hưng Long, huyện Hưng Nguyên với giá 102.000.000đ. Trần Văn Nghị chuyển số thuốc phiện mua được bằng xe máy đến địa phận xã Tam Q, huyện TD thì bị lực lượng chức năng làm nhiệm vụ, Nghị bỏ bì thuốc phiện bên đường không dám quay lại lấy và đã bị mất. Ngày 23/4/2005, Lô Văn H1 đến Ủy ban nhân dân xã Lượng Minh đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ lời khai Lô Văn H1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã bắt giữ Trần Văn Ng1, La Văn Q, La Văn Ng, Lô Văn M2, Vi Văn T2 để điều tra, xét xử. Học Văn Đ nghe tin bị phát giác nên đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định truy nã. Ngày 14/4/2018, Công an huyện TD đã tiến hành bắt giữ Học Văn Đ khi đang lẩn trốn tại khu vực xã Nhôn Mai, huyện TD, tỉnh Nghệ An. Quá trình bắt giữ đã thu giữ tại chỗ ở của Học Văn Đ:

- 01 khẩu súng dài 66cm, nòng bằng kim loại màu đen dài 43cm, báng súng bằng gỗ màu nâu dài 53cm, thân súng có dòng chữ U.S.CARBINE CAL.30M1;

- 01 hộp tiếp đạn dài 7,5cm, rộng 4,5cm, dày 1,8cm, bên trong đựng 03 viên đạn;

- 01 khẩu súng dài 165cm, nòng bằng kim loại màu đen dài 150cm, báng súng bằng gỗ màu nâu dài 100cm;

- 01 khẩu súng dài 85cm, nòng bằng kim loại màu đen dài 70cm, báng súng bằng gỗ màu nâu dài 56cm.

Học Văn Đ khai nhận khẩu súng dài 165cm, nòng bằng kim loại màu đen dài 150cm, báng súng bằng gỗ màu nâu dài 100cm và 01 khẩu súng dài 85cm, nòng bằng kim loại màu đen dài 70cm, báng súng bằng gỗ màu nâu dài 56cm là do Đ tự chế để săn thú rừng; còn khẩu súng dài 66cm, nòng bằng kim loại màu đen dài 43cm, báng súng bằng gỗ màu nâu dài 53cm, thân súng có dòng chữ U.S.CARBINE CAL.30M1 và 01 hộp tiếp đạn dài 7,5cm, rộng 4,5cm, dày 1,8cm, bên trong đựng 03 viên đạn là do Đ nhặt được ở trong rừng nên cất giữ để săn thú rừng chưa sử dụng.

Bản Kết luận giám định số 146/PC54 (GĐKTHSTT) ngày 23/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Khẩu súng trên thân súng có dòng chữ U.S.CARBINE CAL.30M1 gửi đến giám định là súng quân dụng; khẩu súng dài 165cm, nòng bằng kim loại màu đen dài 150cm, báng súng bằng gỗ màu nâu dài 100cm và 01 khẩu súng dài 85cm, nòng bằng kim loại màu đen dài 70cm, báng súng bằng gỗ màu nâu dài 56cm là súng kíp tự chế thuộc súng săn; 03 viên đạn đựng trong hộp tiếp đạn là đạn quân dụng đã sử dụng nhưng không nổ, đáy đạn có vết dập của kim hỏa”.

Tại bản Cáo trạng số 125/CT-VKS-P1 ngày 17/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố Học Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Học Văn Đ mức án tù 15 – 16 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 – 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”;

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật; truy thu số tiền 250.000đ thu lợi bất chính của bị cáo để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về phần tội danh và khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư, không có ý kiến gì tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Học Văn Đ lúc đầu chỉ khai nhận bị cáo không dẫn đường đi mua thuốc phiện mà đi mua chó và được trả tiền công 250.000đ nhưng sau đó bị cáo khai nhận rằng: Trong tháng 10 năm 2004, Học Văn Đ đã dẫn đường đưa La Văn Ng, Lô Văn H1, Lô Văn M2 đi từ xã HD, huyện TD, tỉnh Nghệ An đến huyện Sầm Tở, tỉnh Hòa Bình nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào để mua 12 kg thuốc phiện với giá 53.000.000đ. Đ được Lô Văn Ng trả tiền công dẫn đường là 250.000đ. Sau khi vụ án bị phát hiện, Học Văn Đ đã bỏ trốn và quá trình bỏ trốn, Học Văn Đ đã nhặt được 01 khẩu súng quân dụng, 01 hộp tiếp đạn do Mỹ sản xuất và 03 viên đạn quân dụng; bị cáo vẫn để đó và không sử dụng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, lời khai của các đối tượng liên quan, biên bản thu giữ vật chứng và kết quả giám định. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Học Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với trọng lượng 12kg thuốc phiện; Ngoài ra bị cáo Học Văn Đ còn phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm a khoản 4 điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Học Văn Đ về các tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét về tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

3.1 Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy và vũ khí quân dụng, gây nguy hiểm cho xã hội và gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc và kinh tế gia đình. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

3.2 Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn và thực sự ăn năn hối cải; gia đình có chú ruột là Liệt sỹ hy sinh trong thời kỳ chống Mỹ, bố đẻ bị cáo có tham gia dân công hỏa tuyến; Ngoài ra, bị cáo người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao biên giới, văn hóa không biết chữ, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Trong vụ án này, bị cáo tham gia cùng các đối tượng La Văn Ng, Lô Văn H1, Lô Văn M2 mua bán 12 kg thuốc phiện với vai trò thứ yếu. Vì vậy, căn cứ Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và xử phạt bị cáo Học Văn Đ mức án dưới khung hình phạt đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế thực sự khó khăn, sức khỏe yếu hiện đang điều trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và truy thu số tiền thu lợi bất chính 250.000đ.

[5] Vụ án còn có các đối tượng Trần Văn Nghị, La Văn Ng, Lô Văn H1, Lô Văn M2, Vi Văn Tần cùng tham gia và đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử tại Bản án số 33/06/HSST ngày 21/02/2006 và Lô Văn H1 đã bị xét xử tại Bản án số 185/2007/HSST ngày 31/8/2007.

[6] Về vật chứng: Vật chứng là vũ khí quân dụng và các vật chứng khác thu giữ của Học Văn Đ cần giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý và xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Học Văn Đ phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Học Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

Xử phạt: Bị cáo Học Văn Đ 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt buộc Học Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung

cho cả 02 tội là 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/4/2018.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Điều 46, điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1 Điều 13, Điều 14 Nghị định 26/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền và kinh phí phục vụ việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ:

- Tịch thu và giao cho Công an tỉnh Nghệ an xử lý theo quy định pháp luật: 02 khẩu súng tự chế (01 khẩu súng dài 165cm, nòng bằng kim loại màu đen dài 150cm, báng súng bằng gỗ màu nâu dài 100cm; 01 khẩu súng dài 85cm, nòng bằng kim loại màu đen dài 70cm, báng súng bằng gỗ màu nâu dài 56cm);

- Tịch thu và chuyển giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An xử lý: 01 khẩu súng dài 66cm, nòng bằng kim loại màu đen dài 43cm, báng súng bằng gỗ màu nâu dài 53cm, thân súng có dòng chữ U.S.CARBINE CAL.30M1; 03 viên đạn đựng bên trong hộp tiếp đạn trong 01 phong bì.

(Số vật chứng trên hiện có tại kho vật chứng Phòng PC81 Công an tỉnh Nghệ An; đặc điểm chi tiết ghi tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra và Phòng PC81 Công an tỉnh Nghệ An ngày 27/4/2018).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Học Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND cấp cao Hà Nội;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT, Phòng PC81, Phòng PC64 CA tỉnh Nghệ An;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, Luật sư;
- UBND xã Thanh Sơn, h. Thanh Chương;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Lang Thị Duyên**

